

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 48/2022/HNGĐ-ST

Ngày 29-9-2022

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Phong Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Mai

Ông Nguyễn Văn Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân
quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng
tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 114/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2022 về ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 591/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Kim A; nơi cư trú: Số 217B, Tổ dân phố số 5, thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình; vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Duy K; ĐKKHKT: Số 10/186 H, phường A, quận L, thành phố Hải Phòng; Hiện đang chấp hành án tại Đội A, phân trại số B, Trại giam H (thành phố C, tỉnh Hải Dương); vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn đề ngày 01/8/2022 cùng lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn - Chị Hoàng Thị Kim A trình bày: Chị kết hôn với anh Nguyễn Duy K từ năm 2008, trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường An Biên, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng vào ngày 12

tháng 02 năm 2009. Quá trình vợ chồng chung sống thời gian đầu bình thường, sau phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân theo chị Kim A trình bày là do quan điểm sống hai bên không phù hợp, vợ chồng luôn bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung dẫn đến thường xuyên xảy ra cãi vã. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình, bạn bè khuyên giải nhiều nhưng không có kết quả. Do mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, đỉnh điểm là năm 2012, chị (Kim A) đã chuyển về nhà bố mẹ đẻ tại Thái Bình để sinh sống, vợ chồng đã sống ly thân từ đó đến nay. Trong thời gian mâu thuẫn vợ chồng còn chưa được giải quyết, năm 2016 anh K vi phạm pháp luật và bị kết án 08 năm 03 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” hiện đang phải chấp hành tại Trại giam Hoàng Tiến (thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương). Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không khắc phục được nên chị Kim A đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Duy K.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Chí T, sinh ngày 11 tháng 9 năm 2008. Ly hôn chị Kim A có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung và không yêu cầu anh K phải cấp dưỡng nuôi con (do anh K đang chấp hành án tại Trại giam Hoàng Tiến nên không có điều kiện để chăm sóc nuôi dạy con chung).

Về chia tài sản: Chị Kim A trình bày vợ chồng không có tài sản gì chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa anh Nguyễn Duy K vắng mặt. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành ủy thác thu thập chứng cứ cho Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương để tiến hành lấy lời khai của anh Nguyễn Duy K tại Trại tạm giam Hoàng Tiến, Hải Dương, anh K trình bày: Anh và chị Kim A kết hôn với nhau do tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường An Biên, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng vào ngày 12 tháng 02 năm 2009, hiện đã có 01 con chung là Nguyễn Chí T như chị Kim A trình bày là đúng. Quá trình vợ chồng chung sống không có mâu thuẫn gì lớn, tuy nhiên đến năm 2011 chị Kim A đã tự ý bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở Thái Bình sinh sống để lại con cho anh K và gia đình nuôi dưỡng. Vợ chồng cũng sống ly thân nhau từ thời gian đó. Đến năm 2016 do anh (K) vi phạm pháp luật và bị kết án 08 năm 03 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và hiện đang phải chấp hành án tại trại giam Hoàng Tiến, Hải Dương. Nay chị Kim A có đơn đề nghị Tòa án nhân dân quận Lê Chân giải quyết ly hôn, anh (K) đồng ý ly hôn và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Anh K xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Chí T, sinh ngày 11 tháng 9 năm 2008. Ly hôn anh K có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung, nhưng hiện nay do anh đang phải chấp hành án nên đồng ý giao con cho chị Kim A trực tiếp nuôi dưỡng đến khi nào chấp hành án xong anh sẽ có trách

nhệm nuôi dưỡng con chung và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về chia tài sản: Anh K trình bày vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, chị Kim A vắng mặt song có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và trình bày quan điểm giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn với anh Nguyễn Duy K cũng như những quan điểm về con chung và tài sản chung như đã trình bày trong quá trình giải quyết vụ án.

Kiểm sát viên tham gia phát biểu ý kiến tại phiên tòa:

- Về tố tụng: Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định về trình tự thủ tục tố tụng tại phiên tòa; nguyên đơn; bị đơn không chấp hành đúng các quy định về Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật HNGĐ; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, tuyên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị Hoàng Thị Kim A được ly hôn anh Nguyễn Duy K; về con chung: Giao con chung Nguyễn Chí T, sinh ngày 11 tháng 9 năm 2008 cho chị Kim A trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Tiền cấp dưỡng nuôi con chung chị Kim A không yêu cầu Tòa án giải quyết, không xem xét; về chia tài sản: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Về tố tụng: Theo đơn khởi kiện xin ly hôn và đơn xin xác nhận tạm trú thể hiện anh Nguyễn Duy K có đăng ký hộ khẩu thường trú Số 10/186 Hai Bà Trưng, phường An Biên, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; Hiện đang chấp hành án tại Đội 12, phân trại số 1, Trại giam Hoàng Tiến (thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương). Căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án khởi kiện xin ly hôn giữa chị Hoàng Thị Kim A và anh Nguyễn Duy K thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

[2] Tại phiên tòa, nguyên đơn (chị Hoàng Thị Kim A) và bị đơn (anh Nguyễn Duy K) đều vắng mặt. Song cả hai bên đều có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân

sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị Hoàng Thị Kim A và anh Nguyễn Duy K.

[3] Về hôn nhân: Chị Hoàng Thị Kim A và anh Nguyễn Duy K kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường An Biên, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng năm 2009. Quan hệ hôn nhân giữa chị Kim A và anh K là hợp pháp.

[4] Quá trình vợ chồng chung sống cho đến nay cả hai bên đều xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, không còn khả năng đoàn tụ, Chị Kim A và anh K cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng được ly hôn. Qua điều tra xác minh cho thấy giữa chị Kim A và anh K phát sinh mâu thuẫn trong sinh hoạt hàng ngày như chị Kim A trình bày là đúng, hai bên đã sống ly thân nhau một thời gian dài (từ năm 2012 đến nay). Hiện anh K đang phải chấp hành án (08 năm 03 tháng tù) tại Trại giam Hoàng Tiến, Hải Dương. Như vậy quan hệ hôn nhân giữa chị Kim A và anh K trên thực tế không còn tồn tại, mục đích của hôn nhân không đạt được, bởi vậy yêu cầu của chị Kim A được xin được ly hôn với anh K là hoàn toàn chính đáng, phù hợp với thực tế, phù hợp với qui định tại các điều 51 và 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về con chung: Chị Kim A và anh K xác nhận vợ có 01 con chung là Nguyễn Chí T, sinh ngày 11 tháng 9 năm 2008. Trong trường hợp vợ chồng ly hôn, chị Kim A và anh K cùng có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung cho đến khi trưởng thành và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung của cả hai bên (chị Kim A và anh K) là hoàn toàn chính đáng. Tuy nhiên hiện cháu Thanh đang sinh sống cùng chị Kim A, nguyện vọng của cháu Thanh muốn được mẹ là chị Kim A trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Mặt khác Anh K hiện đang phải chấp hành án tại Trại giam Hoàng Tiến, Hải Dương nên không có điều kiện trực tiếp chăm sóc, nuôi dạy con chung, bởi vậy yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung của chị Kim A là phù hợp với thực tế và phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Việc cấp dưỡng tiền nuôi con chung do hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[6] Về chia tài sản: Chị Kim A và anh K không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét việc phân chia tài sản chung giữa hai bên.

[7] Về án phí: Chị Kim A phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Hoàng Thị Kim A và anh Nguyễn Duy K.

- Về nuôi con chung: Giao con chung là Nguyễn Chí T, sinh ngày 11 tháng 9 năm 2008 cho chị Hoàng Thị Kim A trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Tiền cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về án phí: Chị Hoàng Thị Kim A phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được tính trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng theo Biên lai thu tiền số 0005126 ngày 12 tháng 8 năm 2022. Chị Kim A đã nộp đủ tiền án phí.

- Về quyền kháng cáo: Chị Hoàng Thị Kim A và Anh Nguyễn Duy K có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

- Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Lê Chân;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân (để thi hành);
- UBND phường An Biên, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng (ĐKKH ngày 12/02/2009);
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Phong Lan